

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHO Ở NHỜ

Hôm nay, ngày [...] tháng [...] năm [...], tại địa chỉ: [...], chúng tôi gồm:

BÊN CHO Ở NHỜ:

1. Ông/Bà [...], sinh năm [...], mang CCCD/CMND/Hộ chiếu/CMSQ số [...] do [...] cấp ngày [...] tháng [...] năm [...]; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: [...]
2. Ông/Bà [...], sinh năm [...], mang CCCD/CMND/Hộ chiếu/CMSQ số [...] do [...] cấp ngày [...] tháng [...] năm [...]; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: [...]

*(Dưới đây, Bên cho ở nhờ được gọi tắt là “**Bên A**”)*

BÊN Ở NHỜ:

1. Ông/Bà [...], sinh năm [...], mang CCCD/CMND/Hộ chiếu/CMSQ số [...] do [...] cấp ngày [...] tháng [...] năm [...]; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: [...]
2. Ông/Bà [...], sinh năm [...], mang CCCD/CMND/Hộ chiếu/CMSQ số [...] do [...] cấp ngày [...] tháng [...] năm [...]; đăng ký hộ khẩu thường trú tại: [...]

*(Dưới đây, Bên ở nhờ được gọi tắt là “**Bên B**”)*

Hai bên tự nguyện cùng nhau lập và ký Hợp đồng này theo các Điều, Khoản thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1: NHÀ CHO Ở NHỜ

Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở tại địa chỉ: [...] - theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: [...], Số QĐ cấp: [...]; MS: [...] do UBND [...] cấp ngày [...], đứng tên [...], thông tin chi tiết về nhà ở được thể hiện trong giấy chứng nhận nêu trên.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN CHO Ở NHỜ

Thời hạn ở nhờ là [...] năm kể từ ngày Hợp đồng này được ký kết.

ĐIỀU 3: MỤC ĐÍCH CHO Ở NHỜ

Để ở và nhập hộ khẩu thường trú vào địa chỉ của ngôi nhà nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1. Quyền của Bên A

- 1.1.1. Đòi lại ngôi nhà ngay sau khi hết thời hạn ở nhờ. Nếu Bên A có nhu cầu đột xuất và cấp bách cần sử dụng ngôi nhà thì được đòi lại nhà đó mặc dù Bên B chưa đạt được mục đích, nhưng phải báo trước một thời gian hợp lý là 30 ngày;
- 2.1.1. Đòi lại nhà khi Bên B sử dụng không đúng mục đích, công dụng, không đúng cách thức đã thỏa thuận hoặc cho người khác mượn lại mà không có sự đồng ý của Bên A;
- 3.1.1. Đòi bồi thường thiệt hại đối với ngôi nhà do Bên B gây ra.

5.1. Nghĩa vụ của Bên A

- 1.1.1. Cung cấp thông tin cần thiết về ngôi nhà và khuyết tật của nhà ở, đất ở (nếu có);
- 2.1.1. Thanh toán cho Bên B chi phí sửa chữa, chi phí làm tăng giá trị của ngôi nhà (nếu có);
- 3.1.1. Bồi thường thiệt hại cho Bên B, nếu biết ngôi nhà có khuyết tật mà không báo cho Bên B biết dẫn đến gây thiệt hại cho Bên B, trừ những khuyết tật mà Bên B biết hoặc phải biết.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1. Quyền của Bên B

Được sử dụng ngôi nhà theo đúng công dụng của nhà và đúng mục đích đã thỏa thuận;

6.1. Nghĩa vụ của Bên B

- 1.2.1. Giữ gìn, bảo quản ngôi nhà, không được tự ý thay đổi tình trạng của ngôi nhà nếu không có sự chấp thuận của bên A; nếu ngôi nhà hư hỏng thông thường thì phải sửa chữa;
- 2.2.1. Được đầu tư để làm tăng giá trị của ngôi nhà.

- 3.2.1. Ngừng và khắc phục việc khai thác, sử dụng ngôi nhà nếu việc khai thác sử dụng ngôi nhà có nguy cơ mất giá trị hoặc giảm sút giá trị.
- 4.2.1. Bồi thường thiệt hại nếu làm hư hỏng ngôi nhà.
- 5.2.1. Không được cho người khác thuê, mượn lại nếu không có sự đồng ý của bên A.
- 6.2.1. Sử dụng ngôi nhà đúng mục đích và trả lại tài sản đúng thời hạn.

ĐIỀU 6: CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

6.1. Bên A cam đoan:

- 1.1.1. Những thông tin về nhân thân, về ngôi nhà đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.1.1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- 3.1.1. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

7.1. Bên A cam đoan:

- 1.1.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.1.1. Đã xem xét kỹ, biết rõ về ngôi nhà;
- 3.1.1. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- 4.1.1. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp thì Hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong Hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

- 8.1. Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi Hai bên ký kết theo quy định của pháp luật. Những nội dung thỏa thuận không được ghi nhận trong Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.
- 9.1. Hai bên đã đọc nguyên văn bản hợp đồng này, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Hợp đồng này có [...] ([...]) tờ, [...] ([...]) trang, được lập thành 02 (hai) bản chính có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản. Hai bên cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng./.

BÊN A

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN B

(Ký và ghi rõ họ tên)